

Số: /BC-ĐGS

Điện Biên, ngày 21 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề "Việc thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030"

Thực hiện chương trình giám sát chuyên đề năm 2022, Nghị quyết số 48/NQ-TTHĐND ngày 29/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về Thành lập đoàn giám sát chuyên đề "Việc thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030", từ ngày 23/5 đến ngày 03/6, Đoàn giám sát của HĐND tỉnh tổ chức giám sát trực tiếp tại các huyện Tủa Chùa, Tuần Giáo, Mường Ảng, Điện Biên, Điện Biên Đông, thị xã Mường Lay, thành phố Điện Biên Phủ; làm việc với UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Du lịch tỉnh; giám sát thông qua báo cáo đối với 03 huyện và 10 sở, ngành tỉnh¹. Đoàn giám sát của HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Trên cơ sở Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030", UBND tỉnh và các sở, ngành tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, cụ thể: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 11/11/2016 về "Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030"; ban hành 06 kế hoạch, 01 quyết định để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai, thực hiện. Các sở, ngành tỉnh đã ban hành kế hoạch, công văn để triển khai thực hiện chương trình phát triển du lịch theo nhiệm vụ được phân công (*biểu số 01*).

Giai đoạn 2016 - 2020, có 06 huyện và thị xã, thành phố đã cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh với tổng số 73 văn bản dưới hình thức Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện chương trình phát triển du lịch phù hợp với tiềm năng, thế mạnh, điều kiện và đặc trưng của địa phương², đồng thời đề ra các chỉ tiêu, mục tiêu xác định trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm.

Công tác phổ biến, tuyên truyền nội dung của Nghị quyết được các cấp, các ngành quan tâm, tổ chức thực hiện với nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện

¹ Các sở, ngành: Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Giao thông Vận tải, Công an tỉnh, Tư pháp, Xây dựng.

² TP Điện Biên Phủ (23), thị xã Mường Lay (14); các huyện: Mường Chà (5), Tủa Chùa (9), Tuần Giáo (6), Điện Biên (7), Mường Ảng (6), Mường Nhé (13).

của ngành, địa phương như đăng tải trên cổng, trang thông tin, các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị...

Tuy nhiên, qua giám sát cho thấy: Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 31/NQ-HĐND của HĐND tỉnh có nhiều nội dung còn bất cập, chưa đạt yêu cầu; Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh hoạt động chưa hiệu quả; chưa ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên; công tác tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo chưa được quan tâm thực hiện. Huyện Điện Biên Đông, Nậm Pồ chưa kịp thời ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về chương trình phát triển du lịch của tỉnh trên địa bàn. Việc xem xét, công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo đề nghị của các địa phương trong tỉnh để phát triển và gắn với thu hút khách du lịch chưa kịp thời.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện mục tiêu của Nghị quyết

Giai đoạn 2016-2020, tổng lượng khách du lịch đến Điện Biên đạt gần 3 triệu lượt, tăng 52% so với giai đoạn 2011-2015, trong đó: khách du lịch quốc tế đạt 437.800 lượt (tăng 28%); tốc độ tăng trưởng trung bình 12%/năm; tổng doanh thu từ du lịch đạt 4.768 tỷ đồng (tăng 133%); giải quyết việc làm cho 14.000 lao động, trong đó có 6.000 lao động trực tiếp. Số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch đạt 2,5 ngày. Năm 2019, tỉnh Điện Biên đã đón 845.000 lượt khách; đến năm 2020, tỉnh Điện Biên đón 351.000/870.000 lượt khách, đạt tỷ lệ 40,3% so với mục tiêu Nghị quyết, trong đó: Số lượt khách quốc tế là 16.800/220.000 lượt (đạt tỷ lệ 7,6%); tổng thu từ hoạt động du lịch là 575 tỷ đồng/1.500 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 38,13%).

Năm 2021, toàn tỉnh đón 345.000 lượt khách, trong đó có 380 lượt khách quốc tế; tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 562,1 tỷ đồng (*Biểu số 02*).

2. Tình hình thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Nghị quyết

2.1. Xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết phát triển du lịch.

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 24/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Điện Biên - Pá Khoang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và trên cơ sở Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; chỉ đạo xây dựng nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng chung tỷ lệ 1/5.000 khu du lịch Pá Khoang - Mường Phăng đến năm 2040 trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại, quy hoạch trên chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Công tác chỉ đạo xây dựng và triển khai quy hoạch phát triển du lịch tại các địa phương được tỉnh quan tâm, đã có 04 huyện, thị xã tiến hành lập, xây

dựng quy hoạch chi tiết các khu, điểm, tuyến du lịch trên địa bàn làm cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư, trong đó có 02 quy hoạch chi tiết với tỷ lệ 1/2000 khu du lịch sinh thái kết hợp với trồng rừng đèo Pha Đin của huyện Tuần Giáo và khu du lịch sinh thái động Pa Thơm của huyện Điện Biên đã được UBND tỉnh phê duyệt; một số quy hoạch đang triển khai thực hiện, cụ thể: Quy hoạch khu sinh thái Tênh Phong, thác Mường Thín; Quy hoạch chi tiết khu du lịch suối khoáng nước nóng bản Sáng, xã Quài Cang của huyện Tuần Giáo; quy hoạch định hướng phát triển các bản văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch trải nghiệm, khám phá của huyện Tủa Chùa; khảo sát, định hình một số tour du lịch lòng hồ của thị xã Mường Lay.

Tuy nhiên, đến thời điểm giám sát việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 triển khai chậm, chưa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tỉnh chưa thực hiện quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng và các dự án thành phần; chưa ban hành quy chế quản lý, khai thác, phát triển, vận hành khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang; khu du lịch sinh thái Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé; Quy hoạch Khu du lịch lòng hồ và tuyến du lịch trên sông nước thị xã Mường Lay - Tủa Chùa.

Việc quy hoạch một số khu, điểm du lịch và dự án phục vụ du lịch đã được triển khai đầu tư trong giai đoạn 2011 - 2015 nhưng chưa đồng bộ; việc quản lý, khai thác và sử dụng chưa hiệu quả như: Hang động Pa Thơm, huyện Điện Biên; Công viên Nậm Rốm, Hạ tầng khu du lịch Him Lam của thành phố Điện Biên Phủ.

2.2. Xây dựng cơ chế, chính sách tạo bước đột phá để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch.

Công tác xây dựng hệ thống các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư phát triển du lịch được tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đơn giản hóa, cải cách thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, khách du lịch tham gia hoạt động du lịch. Tỉnh đã tổ chức gặp mặt, trao đổi, đối thoại với các doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch... để trao đổi, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tạo môi trường, cơ chế chính sách cho hoạt động du lịch, thông qua đó đã thu hút được một số nhà đầu tư, tập đoàn lớn như Vin Group, Sun Group, Flamingo... đến khảo sát và ký kết các thỏa thuận để nghiên cứu xây dựng các khu nghỉ dưỡng, khách sạn, trung tâm thương mại...

Tuy nhiên, trong giai đoạn 2016-2020, sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa tham mưu cho tỉnh ban hành được cơ chế, chính sách đặc thù tạo bước đột phá để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch. Việc xây dựng các đề án ưu tiên phát triển du lịch triển khai chậm, như: Đề án Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; Đề án xây dựng các điểm dừng chân trên các tuyến du lịch và nhà vệ sinh công cộng tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; Đề án liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, Bắc Thái Lan.

2.3. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 xác định có 46 danh mục, dự án đầu tư được phân kỳ theo giai đoạn và tiến độ thực hiện. Tính đến hết năm 2021 có 14/46 công trình, dự án được đầu tư, đạt tỷ lệ 30,4%, trong đó, nhiều di tích, danh thắng được xây dựng, trùng tu, tôn tạo hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ; bức tranh Panorama; khu tưởng niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp; Đền thờ các liệt sỹ tại Chiến trường Điện Biên Phủ; Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mê Công mở rộng”; đầu tư, xây dựng Trung tâm Giao lưu Văn hóa và Thông tin du lịch Điện Biên Phủ; nâng cấp tuyến đường từ thành phố Điện Biên Phủ đến Sở Chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ... (biểu số 03).

Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch được tỉnh quan tâm, chú trọng; tính đến hết năm 2021, toàn tỉnh có 210 cơ sở lưu trú với 2.846 buồng/5.190 giường (vượt 1.646 buồng so với kế hoạch đến năm 2020); 11 bản văn hóa du lịch, 06 homestay, 14 điểm vui chơi, dã ngoại đáp ứng được 83.000 lượt khách du lịch cùng một thời điểm. Đã cải tạo và sửa chữa được 198,74 km đường quốc lộ và đường tỉnh lộ góp phần thúc đẩy phát triển các phương tiện vận chuyển khách du lịch bằng đường bộ. Đặc biệt là việc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án đầu tư, xây dựng mở rộng cảng hàng không Điện Biên và việc tỉnh Điện Biên phối hợp với Công ty cổ phần hàng không Tre Việt khai thác đường bay Điện Biên - Thành phố Hồ Chí Minh, Điện Biên - Hà Nội đã đóng góp vai trò quan trọng cho du lịch của tỉnh phát triển. Tỉnh đã triển khai đầu tư xây dựng hệ thống năng lượng, viễn thông, cấp nước, bến xe; trồng mới, chăm sóc, bảo vệ được một số diện tích cây Hoa Ban... thúc đẩy phát triển du lịch và dịch vụ của tỉnh.

Tuy nhiên, hệ thống hạ tầng du lịch, hạ tầng hỗ trợ hoạt động du lịch còn yếu và thiếu; hệ thống giao thông công cộng, hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất cho ngành du lịch chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, nhất là ở các điểm tham quan. Chất lượng và sản phẩm dịch vụ còn hạn chế, chưa đa dạng, thiếu các khu du lịch vui chơi giải trí, khu mua sắm, nghỉ dưỡng quy mô lớn, chất lượng.

2.4. Đa dạng hóa các sản phẩm phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh

Việc đầu tư các sản phẩm du lịch gắn với đặc thù của từng vùng được quan tâm triển khai với hình thức đa dạng, chất lượng được nâng lên, tập trung vào các nhóm chủ yếu: Du lịch lịch sử; Du lịch văn hóa³; Du lịch sinh thái - khám phá⁴; Du lịch tâm linh⁵ đã thu hút được lượng lớn khách du lịch và người dân quan tâm tham quan và trải nghiệm. Công tác phục dựng, khai thác một số lễ hội truyền thống tiêu biểu như Lễ cầu mưa, Lễ tra hạt (dân tộc Khơ Mú); Tết té nước (dân

³ Kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ, Lễ hội Hoa Ban, Lễ hội đua thuyền Đuôi Én, Lễ hội Thành Bần Phủ và một số lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc....

⁴ Hồ Pá Khoang, rừng Mường Phăng, đèo Pha Đin, hang động Pa Thơm, chinh phục cực Tây Tổ quốc A Pa Chải, tham quan các hang động trên địa bàn huyện Tủa Chùa....

⁵ Với 4 nghĩa trang liệt sỹ quốc gia và các địa điểm văn hóa tâm linh: Đền thờ tướng quân Hoàng Công Chất, khu văn hóa tâm linh Linh Sơn, Linh Quang.

tộc Lào); Xên bản (dân tộc Thái)... từng bước đi vào chiều sâu, dần trở thành hoạt động thường niên, góp phần làm phong phú sản phẩm du lịch của tỉnh.

Toàn tỉnh hiện có 29 di tích được xếp hạng, trong đó, có 01 di tích lịch sử quốc gia đặc biệt; 14 di tích cấp quốc gia; 14 di tích cấp tỉnh. Ngoài ra, tỉnh có nghệ thuật xòe Thái, thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái được UNESCO công nhận, đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và 14 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, qua đó tạo nên dấu ấn riêng độc đáo của tỉnh.

Tỉnh đã tổ chức 04 cuộc thi phát triển sản phẩm lưu niệm, quà tặng phục vụ khách du lịch, lựa chọn được 14 sản phẩm công nghiệp tiêu biểu, điển hình như: Hộp đựng chè của HTX Anh Minh; Váy hoa văn con công; Bộ váy áo nữ dân tộc Thái đen, Thái Trắng; Khăn Piêu, khăn tay, khăn quàng cổ; Rượu Mountain queen...; tổ chức 33 cuộc hội chợ thương mại trên địa bàn tỉnh, tham gia 31 triển lãm trong và ngoài nước để trưng bày, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm hàng hóa của tỉnh đến du khách trong nước, ngoài nước và Nhân dân trong tỉnh.

Tuy nhiên, việc nghiên cứu, xây dựng các lễ hội trở thành hoạt động thường niên mới chỉ tập trung vào một số ít lễ hội; giải việt dã chinh phục Ngã ba biên giới A Pa Chải chưa thực hiện do điều kiện về cơ sở vật chất không đáp ứng yêu cầu; công tác nghiên cứu, quy hoạch và tổ chức một số tuyến phố thương mại, phố đêm, chợ đêm, phố ẩm thực trên địa bàn thành phố, thị xã và các huyện chưa thực hiện được. Tỉnh chưa có các sản phẩm du lịch đặc trưng, độc đáo, có sức hấp dẫn, cạnh tranh cao; các sản phẩm du lịch chủ yếu dựa vào yếu tố tự nhiên, tự phát. Công tác hỗ trợ đầu tư xây dựng các bản văn hóa du lịch có chất lượng cao chưa được quan tâm đúng mức; tỉnh chưa có Bản văn hóa làm du lịch cộng đồng được công nhận là điểm du lịch, hiện tại các bản văn hóa du lịch mang tính tự phát, phục vụ đơn thuần dịch vụ ẩm thực địa phương, văn nghệ quần chúng.

2.5. Công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch

Công tác củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự quản lý Nhà nước trong lĩnh vực du lịch dần được hoàn thiện, ổn định. Tỉnh đã giao 383 biên chế cho ngành văn hóa, thể thao và du lịch và các phòng văn hóa - thông tin các huyện, thị xã, thành phố, trong đó công chức là 84 người, viên chức là 298 người. Trên cơ sở biên chế được giao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện đã tuyển dụng và bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Bước đầu hình thành được đội ngũ thuyết minh viên người địa phương tại một số điểm du lịch.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch được quan tâm, nhất là trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ du lịch. Đã tổ chức 35 lớp tập huấn cho 1.028 lượt học viên là cán bộ quản lý, người lao động về nội dung quản lý Nhà nước, quản trị doanh nghiệp, kỹ năng nghề du lịch theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam; nâng cao nhận thức về du lịch và kỹ năng phục vụ khách cho Nhân dân tại các bản văn hóa. Tính đến năm 2021, toàn tỉnh đã thu hút 6.000

lao động, trong đó có 2.500 lao động trực tiếp; 3.500 lao động gián tiếp tham gia các hoạt động liên quan đến du lịch.

Đã tổ chức một số hội thi nghiệp vụ về ẩm thực, pha chế đồ uống, thuyết minh viên du lịch...; hàng năm tổ chức các cuộc kiểm tra nghiệp vụ hướng dẫn viên du lịch để nâng cao trình độ chuyên môn phục vụ khách du lịch cho nhân viên tại các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh du lịch, các thuyết minh viên, hướng dẫn viên trên địa bàn tỉnh để nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao khả năng phục vụ khách du lịch.

Tuy nhiên, chất lượng và số lượng nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của du lịch; thiếu đội ngũ lao động chuyên nghiệp, lực lượng quản lý có kinh nghiệm về du lịch. Chưa bố trí biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý về du lịch tại phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện; chưa thu hút được nhân lực chất lượng cao có năng lực, chuyên môn, tay nghề về du lịch. Số lao động gián tiếp trong du lịch hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ. Chất lượng đội ngũ thuyết minh viên tại các điểm du lịch còn hạn chế về ngoại ngữ; một số địa phương chưa quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực tại chỗ phục vụ hoạt động du lịch địa phương. Việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế về du lịch chưa thực hiện.

2.6. Công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch

Việc triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020 được thực hiện với một số hình thức phù hợp với điều kiện của tỉnh, bước đầu tạo ấn tượng cho du khách về hình ảnh du lịch Điện Biên thân thiện, hấp dẫn, thu hút khách đến tham quan, mua bán các sản phẩm du lịch.

Giai đoạn 2016-2020 và năm 2021 đã sản xuất 72 phim, video clip, phóng sự giới thiệu về du lịch Điện Biên; thực hiện 3.262 tin, bài, phóng sự trên các kênh truyền thông; sản xuất 82.400 các loại ấn phẩm quảng bá; quảng bá hơn 2.000 buổi trên hệ thống màn hình điện tử (Led) ngoài trời tại sân hành lễ Tượng đài Chiến thắng, Quảng trường 7/5, Cửa khẩu quốc tế Tây Trang và 290 buổi biểu diễn các hoạt động văn hóa, văn nghệ tại Sân hành lễ Tượng đài chiến thắng Điện Biên; tổ chức lắp đặt, sửa chữa, thay thế và quản lý hệ thống pano quảng bá các sự kiện du lịch; xây dựng, duy trì các loại bảng, biển hướng dẫn cho khách du lịch tại các điểm tham quan du lịch; tổ chức lắp đặt, duy trì quảng bá 04 biển quảng cáo tầm lớn về du lịch Điện Biên. Lắp đặt 06 biển công bố quy hoạch khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang. Xây dựng bảng tuyên truyền quảng bá về mối quan hệ đặc biệt Việt - Lào tại cửa khẩu Tây Trang và mối quan hệ Việt - Trung tại lối mở A Pa Chải và nhiều ấn phẩm, tài liệu, quà tặng du lịch phong phú, đa dạng về cả nội dung và hình thức.

Đã tổ chức, tham gia 27 chương trình giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá xúc tiến du lịch tại các sự kiện, hội chợ du lịch, lễ hội, liên hoan ẩm thực tại các tỉnh, thành phố trong nước. Công tác phối hợp, liên kết tổ chức, tham gia các sự kiện xúc tiến du lịch do các tỉnh, thành trong nước tổ chức để thúc đẩy quảng bá du

lịch tỉnh, xây dựng kết nối các tour du lịch được quan tâm.

Tuy nhiên, hoạt động Marketing, giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá xúc tiến du lịch có nội dung còn hạn chế, chưa hiệu quả; thiếu sự phối hợp để tạo mối liên kết chặt chẽ giữa các địa phương; chủ yếu là quảng bá hình ảnh, hình thức và nội dung chưa hấp dẫn. Hệ thống thông tin, quảng cáo chưa phát huy hết tác dụng để quảng bá tốt cho du lịch; nguồn kinh phí thực hiện thiếu, chưa đảm bảo theo kế hoạch tại Quyết định số 377/QĐ-UBND, ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Điện Biên giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020. Chưa hình thành được các tour, tuyến kết nối du lịch, chưa thu hút được các công ty lữ hành đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại Điện Biên. Chưa thành lập Văn phòng đại diện du lịch tỉnh Điện Biên tại các tỉnh Bắc Thái Lan. Chưa thành lập Câu lạc bộ phóng viên du lịch trực thuộc Hội nhà báo tỉnh.

2.7. Công tác quản lý Nhà nước về du lịch và đảm bảo an ninh du lịch

Công tác quản lý nhà nước, cấp phép cho cá nhân, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch được quan tâm; Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các điều kiện hoạt động du lịch được tăng cường, đã tổ chức kiểm tra 98 cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; chấn chỉnh và xử lý 18 cơ sở vi phạm. Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại 69 sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, phần lớn các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc các quy định của luật.

Đăng tải 26 bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực du lịch trên cổng thông tin tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan để phục vụ việc tra cứu của các tổ chức, cá nhân; áp dụng tiêu chuẩn ISO trong việc giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp du lịch hoạt động kinh doanh hiệu quả. Thực hiện công bố số điện thoại của cơ quan quản lý và các điểm du lịch, đường dây nóng 24/24 tiếp nhận xử lý các phản ánh, khiếu nại của các tổ chức, công dân, du khách liên quan đến hoạt động du lịch.

Năm 2019, Hiệp hội du lịch tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2019 - 2024 được thành lập với 65 thành viên. Trong quá trình hoạt động, Hiệp hội du lịch đã thực hiện nghiêm quy định của pháp luật, bước đầu phát huy được vai trò tập hợp, đoàn kết, tăng cường liên kết, hợp tác góp phần triển khai có hiệu quả nghị quyết phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, nhân sự Ban chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội du lịch tỉnh có nhiều biến động, chậm được kiện toàn; hoạt động chưa thường xuyên.

2.8. Công tác hội nhập và hợp tác phát triển du lịch

Các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế về phát triển du lịch được tăng cường với các tỉnh Bắc Lào, Bắc Thái Lan, Vân Nam - Trung Quốc. Tỉnh đã tổ chức ký kết biên bản ghi nhớ về cơ chế hợp tác và hội nhập du lịch bền vững với 06 tỉnh: Bo Kẹo, Luông Nậm Thà, U Đôm Xay, Phong Sa Lý, Luông Pha Bang, Xay Nhạ Bu Ly của nước CHDCND Lào; Châu Xishuangbana (Trung Quốc); tỉnh Chiềng Rai, tỉnh Chiềng Mai (Thái Lan).

Việc triển khai hợp tác phát triển du lịch giữa các tỉnh, thành phố được quan tâm, đã hợp tác, phát triển du lịch với một số tỉnh, thành phố lớn trong cả nước. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động làm việc và ký biên bản thỏa thuận về Chương trình hợp tác phát triển du lịch với 08 tỉnh Tây Bắc và một số tỉnh, thành phố khác như: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Ninh Bình, Quảng Ninh, Hải phòng...trong việc quản lý và phát triển du lịch, phát triển sản phẩm du lịch, tuyên truyền quảng bá xúc tiến du lịch và phát triển nguồn nhân lực du lịch.

Tuy nhiên, quy mô doanh nghiệp tham gia hoạt động du lịch của tỉnh còn nhỏ, sức cạnh tranh chưa cao, chưa hình thành được doanh nghiệp kinh doanh du lịch lớn, có thương hiệu; Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch chủ yếu quy mô nhỏ, không có các cơ sở lưu trú đủ tiêu chuẩn xếp hạng 4 đến 5 sao. Hệ thống nhà hàng, cơ sở dịch vụ còn phân tán, thiếu điều kiện hạ tầng như bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng, cảnh quang... Sản phẩm hàng hóa, quà lưu niệm chưa được các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hiệp hội du lịch, người sản xuất quan tâm xây dựng thương hiệu, quảng bá, giới thiệu và liên kết tổ chức kinh doanh nên hàng hóa sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ, thiếu hệ thống phân phối, chưa tiếp cận được khách hàng.

3. Kinh phí thực hiện nghị quyết

Tổng kinh phí đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020 là 214,460 tỷ đồng/1363,788 tỷ đồng, đạt 15,72% nhu cầu vốn của chương trình, trong đó: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ : 191,840 tỷ đồng/399,554 tỷ đồng, đạt 48,01 % nhu cầu; Nguồn ngân sách địa phương: 22,620 tỷ đồng/84,382 tỷ đồng, đạt 26,80% nhu cầu. (Biểu số 04).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sau 06 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh đã đạt được kết quả ban đầu quan trọng. Tỉnh đã đón gần 3 triệu lượt khách du lịch (tăng 52% so với giai đoạn 2011-2015), trong đó có 437.800 lượt khách du lịch quốc tế (tăng 28% so với giai đoạn 2011-2015); tốc độ tăng trưởng trung bình 12%/năm; tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 4.768 tỷ đồng, tăng 133% so với giai đoạn 2011-2015; giải quyết việc làm cho khoảng 14.000 lao động, trong đó có khoảng 6.000 lao động trực tiếp. Số ngày lưu trú bình quân của khách du lịch đạt 2,5 ngày. Toàn tỉnh có 210 cơ sở lưu trú du lịch với 2.846 buồng/5.190 giường. Có 11 bản văn hóa du lịch có khả năng đón tiếp và phục vụ khách, 06 homestay, 14 điểm vui chơi, dã ngoại có khả năng đáp ứng cho 83.000 lượt khách du lịch cùng một thời điểm.

Công tác quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường; nhận thức của các cấp, các ngành, đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh du lịch và nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực; không gian phát triển du lịch được quan tâm; một số sản phẩm du lịch mới được đưa vào khai thác thu hút khách tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm; công tác tuyên truyền, quảng bá xúc tiến du lịch được chú trọng,

bước đầu ứng dụng được công nghệ thông tin trong công tác quảng bá xúc tiến du lịch; số lượng khách du lịch được tiếp cận thông tin, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch theo chiều sâu, qua đó góp phần quan trọng trong thu hút du khách đến với Điện Biên.

2. Một số tồn tại, hạn chế

(1). Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới, xa các trung tâm kinh tế, chính trị, du lịch lớn, giao thông đi lại khó khăn, đường hàng không hoạt động thiếu ổn định, giá vé cao; sự liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh trong vùng còn hạn chế.

(2). Tình hình thời tiết, khí hậu, thiên tai không thuận lợi, nhất là năm 2020, 2021 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã tác động không nhỏ đến du lịch của tỉnh.

(3). Do tình trạng suy thoái về kinh tế bởi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên một số nhà đầu tư lớn dừng đầu tư hoặc kéo dài thời gian đầu tư vào các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh. Các đơn vị, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn hầu hết quy mô nhỏ, hạn chế trong việc mở rộng sản xuất, đầu tư công nghệ hiện đại, khả năng thích ứng với thị trường hạn chế.

(4). Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật được thay thế bởi Luật Quy hoạch năm 2017 và các văn bản khác liên quan có những quy định mới về trình tự, thủ tục, thẩm định, thẩm quyền... nên khó khăn trong việc thực hiện các quy hoạch.

(5). Nhận thức và sự quan tâm của một số cấp ủy, chính quyền địa phương và một bộ phận cán bộ, nhân dân về phát triển du lịch chưa đầy đủ; chưa thực sự coi phát triển du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn để phát triển kinh tế - xã hội. Một số địa phương trong tỉnh có tiềm năng về du lịch nhưng chưa chủ động tìm biện pháp phát triển du lịch một cách có hiệu quả.

(6). Công tác tuyên truyền, quảng bá chưa tập trung nhiều vào quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư, chưa làm nổi bật được giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh của địa phương. Hoạt động du lịch chủ yếu dựa vào tự nhiên, mang tính thời vụ.

(7). Việc đầu tư thu hút nguồn lực cho phát triển du lịch còn hạn chế. Ngân sách đầu tư cho du lịch hạn chế, nhất là đầu tư cho cơ sở hạ tầng, cho công tác quy hoạch. Chưa xây dựng được cơ chế và giải pháp để thu hút và khuyến khích nguồn vốn xã hội hóa và các nhà đầu tư có tiềm lực vào phát triển du lịch.

(8). Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương chưa được chặt chẽ trong thực hiện các thủ tục hành chính, bảo tồn, tôn tạo và khai thác tài nguyên phục vụ du lịch; việc nâng cấp sản phẩm du lịch, giữ gìn cảnh quang, môi trường phục vụ cho phát triển du lịch xanh, hấp dẫn và bền vững chưa được quan tâm. Việc quy hoạch mở rộng diện tích trồng, chăm sóc, bảo vệ cây hoa Ban trên địa bàn tỉnh phục vụ cho du lịch hiệu quả chưa cao.

(9). Sự phối hợp của các sở, ngành trong tham mưu cho tỉnh ban hành cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch chưa đảm bảo theo yêu cầu.

3. Trách nhiệm đối với hạn chế

(1). HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND chịu trách nhiệm trong việc chưa kịp thời giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh, chương trình của UBND tỉnh trong thực hiện phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

(2). UBND tỉnh chịu trách nhiệm về những tồn tại, hạn chế trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Nghị quyết.

(3). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trong việc chậm tham mưu các nội dung của Nghị quyết theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1421/QĐ-UBND, ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh, cụ thể: xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng sản phẩm du lịch; phối hợp giữa các ngành, các cấp trong hoạt động du lịch. Xây dựng các đề án đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật. Công tác xã hội hóa hoạt động du lịch, việc xây dựng, rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển du lịch, huy động nguồn vốn, xây dựng cơ chế chính sách đột phá để thu hút đầu tư phát triển du lịch, hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch và việc liên kết phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố...

(4). Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trong việc chậm tham mưu cho tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút đầu tư phát triển du lịch.

(5). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm trong việc tham mưu thời gian họp của Hội đồng xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống của tỉnh 01 lần/năm để xem xét, giải quyết và công nhận đề nghị của địa phương về công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống là bất cập, không kịp thời. Việc triển khai thực hiện quy hoạch mở rộng diện tích trồng, chăm sóc, bảo vệ cây hoa Ban trên địa bàn tỉnh phục vụ hoạt động du lịch chưa hiệu quả.

(6). UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trong phối hợp xây dựng và kiểm soát chất lượng các trạm, dừng nghỉ, bến đỗ, nhà hàng, cửa hàng; xây dựng vệ sinh đạt chuẩn tại các khu, điểm du lịch, điểm bán xăng dầu trên các tuyến đường có nhiều khách du lịch; Tổ chức trồng, chăm sóc, bảo vệ cây hoa Ban và trong đầu tư xây dựng các Bản văn hóa du lịch.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND

Giám sát kịp thời việc triển khai thực hiện các qui định của pháp luật, chủ trương của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện tốt Luật du lịch năm 2017 và các văn bản hướng dẫn liên quan; Sớm ban hành Đề án chi tiết phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để cụ thể hóa Nghị quyết 03-NQ/TU, ngày 07/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức sơ kết, tổng kết nghị quyết theo từng giai đoạn để đề ra các giải pháp trong thời gian tiếp theo.

- Triển khai tích hợp các quy hoạch phát triển du lịch vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ... Có giải pháp quyết liệt để chỉ đạo các cấp, các ngành khắc phục những hạn chế và nguyên nhân đã chỉ ra tại khoản 2, mục III của Báo cáo.

- Chỉ đạo các sở, ngành tỉnh hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện những nội dung thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của sở, ngành giao; tham mưu cho tỉnh xem xét, tháo gỡ khó khăn theo kiến nghị của các địa phương (biểu số 05).

- Sớm đề xuất ban hành cơ chế, chính sách của tỉnh để thu hút các nguồn vốn xã hội hóa, các nhà đầu tư lớn vào lĩnh vực du lịch. Tập trung kêu gọi đầu tư các khu du lịch, khu vui chơi giải trí, trung tâm thương mại, hệ thống khách sạn 4 đến 5 sao, nhà hàng, hệ thống mua sắm...

- Bố trí nguồn kinh phí thỏa đáng để tăng cường đầu tư công trình, dự án về du lịch; nâng cấp hệ thống hạ tầng du lịch như bãi đỗ xe, đảm bảo trật tự đô thị, vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch; xúc tiến, quảng bá du lịch; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và đảm bảo nguồn kinh phí cho việc bảo tồn di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các ngành chức năng, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực hoạt động trong lĩnh vực du lịch và các lĩnh vực hỗ trợ cho du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng. Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện các nội dung nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh về Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để có giải pháp tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về du lịch; đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vi phạm trong hoạt động du lịch, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm cho nhân dân và khách du lịch. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu những tiềm năng du lịch của địa phương để thu hút đầu tư phát triển du lịch. Chỉ đạo các cấp, các ngành huy động các nguồn lực tham gia đầu tư hạ tầng du lịch phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển du lịch của địa phương; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng các mô hình phát triển du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

- Chỉ đạo Ban chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên Ban Chỉ đạo; Hội đồng xét công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống nghiên cứu, sửa đổi quy chế hoạt động nhất là điều chỉnh thời gian tổ chức họp ít nhất 02 lần/năm để xem

xét, giải quyết kịp thời đề nghị của địa phương trong tỉnh về công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu nội dung phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ theo văn bản số 1183/TCLN-ĐDPH, ngày 31/8/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đề nghị Hiệp hội Du lịch tỉnh

- Sớm trình cấp có thẩm quyền xem xét kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội du lịch tỉnh Điện Biên, nhiệm kỳ 2019 - 2024 theo quy định.

- Bám sát định hướng, mục tiêu phát triển du lịch của tỉnh giai đoạn định hướng đến năm 2030 theo nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh và Nghị quyết 03-NQ/TU, ngày 7/5/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành tỉnh và đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách của tỉnh cho phát triển du lịch.

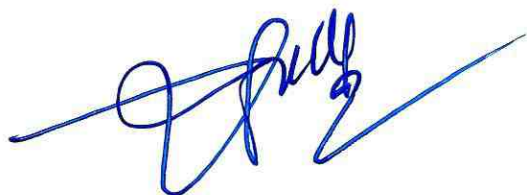
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện triển khai chương trình phát triển du lịch, nghiên cứu thị trường, liên kết các nhà đầu tư xây dựng các khách sạn, các khu du lịch...; xây dựng các chương trình xúc tiến, hợp tác, kết nối các tour, tuyến du lịch giữa các địa phương trong tỉnh và ngoài tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề "Việc thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 14/10/2016 của HĐND tỉnh thông qua Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030", Đoàn giám sát trân trọng báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ VH, TT&DL;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- UBKT TU;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Thành viên đoàn giám sát;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**CHỦ TỊCH HĐND TỈNH ĐIỆN BIÊN
Lò Văn Phương**

Biểu số 01

BIỂU THỐNG KÊ

Các văn bản chỉ đạo của tỉnh thực hiện Nghị quyết 31/NQ-HĐND(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-ĐGS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

TT	Cơ quan ban hành	Tên, ký hiệu văn bản	Nội dung trích yếu
1	UBND tỉnh	Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 11/11/2016	Ban hành Chương trình phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030
2		Kế hoạch số 2801/KH-UBND ngày 26/9/2017	Về Triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch Quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030
3		Kế hoạch số 3786/KH-UBND ngày 27/12/2017	Về Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn
4		Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 10/01/2019	Về Triển khai đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
5		Kế hoạch số 1377/KH-UBND ngày 15/5/2020	Thực hiện “Chiến lược phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
6		Kế hoạch số 1916/KH-UBND ngày 03/7/2020	Triển khai Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh Điện Biên
7		Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 8/7/2020	Phê duyệt Đề án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ đến năm 2030
8		Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/01/2022	Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh

Biểu số 02

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 31/NQ-HĐND
 (Kèm theo Báo cáo số MA/BC-ĐGS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

Stt	Mục tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Thực hiện năm 2020 (% so với nghị quyết)	Thực hiện năm 2021
I	Số lượt khách	Lượt	480.000	600.000	705.000	845.000	351.000	40,3%	345.000
1	Khách quốc tế		80.000	120.000	151.000	183.000	16.800	7,6%	380
2	Khách nội địa		400.000	480.000	554.000	662.000	334.200	51,4%	344.620
II	Tổng thu từ hoạt động du lịch	Tỷ đồng	710	950	1.155	1.366	575	38,3%	562,1
III	Lao động du lịch	Lao động	12.000	12.000	13.500	14.000	6.000		6.000
1	Lao động trực tiếp		5000	5.000	5.500	6.000	2.500		2.500
2	Lao động gián tiếp		7000	7.000	8.000	8.000	3.500		3.500
IV	Hạ tầng du lịch								
1	Số cơ sở lưu trú	Cơ sở	145	142	145	210	215		210
2	Bản văn hóa, du lịch	Bản	10	10	10	11	11		11
3	Nhà hàng (có khả năng phục vụ cùng lúc 100 khách trở lên)	Nhà hàng	50	70	90	106	120		110

Biểu số 03**THỐNG KÊ****CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN GIAI 2016-2020 VÀ NĂM 2021***(Kèm theo Báo cáo số MM/BC-DGS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)*

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Quy mô diện tích (ha)	Tổng vốn đăng ký (tỷ đồng)	Ngày chấp thuận	Tiến độ được phê duyệt
1	Đường vào khu du lịch, tưởng niệm tri ân những người có công với đất nước, với dân tộc tỉnh Điện Biên	UBND huyện Điện Biên	Xã Thanh Nưa, Huyện Điện Biên	- Xây dựng các tuyến đường dài 549,4m; công trình thoát nước; công trình phòng hộ, phụ trợ khác. - Diện tích: 1,2 ha	20.400 (Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 30/10/2014; 571/QĐ-UBND ngày 10/7/2015)	30/10/2014	2015 - 2017
2	Sửa chữa bổ sung một số điểm di tích chiến trường Điện Biên Phủ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên	Trung tâm Văn hóa CCB tại Đồi E; Di tích Trung tâm Tập đoàn cứ điểm ĐBP; Di tích trận địa pháo 105; Di tích Đường kéo pháo; Di tích trận địa pháo H6; Di tích Bãi họp các quân binh chủng tuyến	5.061 (Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 04/6/2019)	04/6/2019	2019 - 2020

				bổ chiến thắng; Di tích Hận thù Noong Nhai; Hệ thống Bia giới thiệu tại các di tích			
3	Nâng cấp đường vào điểm du lịch tâm linh Linh Sơn, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên.	UBND huyện Điện Biên	Xã Thanh Luông, Huyện Điện Biên	3,1 km đường vào điểm du lịch tâm linh Linh Sơn	13.000 (Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 30/3/2016; 1261/QĐ- UBND ngày 12/10/2016)	30/3/2016	2017 - 2018
4	Cải tạo, sửa chữa Tượng đài chiến thắng Điện Biên Phủ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thành phố Điện Biên Phủ	Sân Tượng đài, Nhà đón tiếp, Đường từ QL 279 lên Tượng đài, Sân trực hành lễ, Trục hành lễ, Nhà bán vé, Nhà vệ sinh...	14.100 (Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 18/9/2019; 358/QĐ-UBND ngày 20/4/2020)	18/9/2019	2019- 2021
5	Dự án Bảo tàng chiến thắng Điện Biên Phủ - Giai đoạn II	Ban quản lý Dự án các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Điện Biên Di tích Điện Biên Phủ	Thành phố Điện Biên Phủ	Nhà Bảo tàng (công trình cấp I); hạng mục ngoài trời; các hạng mục phụ trợ; các hạng mục Mỹ thuật; trang thiết bị	211.561 (Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 08/9/2011; 746/QĐ-UBND ngày 02/8/2019)	08/9/2011	2010 - 2025

6	Bảo tồn, tôn tạo di tích Khu trung tâm đề kháng Him Lam	Ban quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Điện Biên Di tích Điện Biên Phủ	Thành phố Điện Biên Phủ	Bảo tồn, phục chế hệ thống hầm, hào, công sự tại các cứ điểm I, II; Xây dựng nhà đón tiếp, trưng bày lưu niệm; nhà bảo vệ; hệ thống cấp, thoát nước; san nền; hệ thống sân đường, cổng, tường rào, cây xanh, kè đá, cấp điện; thiết bị nội thất nhà đón tiếp...	48.374 (Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17/5/2006; 754/QĐ-UBND ngày 06/8/2019)	17/5/2006	2006 - 2025
7	Đề án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ đến năm 2030		Huyện Điện Biên, Tuần Giáo và thành phố Điện Biên Phủ		1.162.900 (Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/7/2020)		2020 - 2030
8	Bảo vệ và phát triển cây hoa Ban trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2019 - 2025	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thành phố Điện Biên Phủ và các huyện: Điện Biên, Tuần Giáo, Mường Ảng, Tủa Chùa, Mường	Bảo vệ và phát triển 1.500 ha cây hoa Ban tự nhiên và trồng tập trung 300 ha cây hoa Ban	31.453 (Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 20/9/2019)		2019 - 2025

			Chà, Mường Nhé, Điện Biên Đông				
9	Đền thờ liệt sỹ tại Chiến trường Điện Biên Phủ	Ban Quản lý dự án các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên	Đồi F, Phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ	Diện tích 49.534m ²	105.000 (Quyết định số 1071/QĐ- UBND ngày 19/10/2020)	19/10/2020	2020 - 2021
10	Khu du lịch sinh thái Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Số 6	Phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ		300	Năm 2013	
11	Khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, dịch vụ nhà hàng và biệt thự nghỉ dưỡng Hồng Lú, thành phố Điện Biên Phủ	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng 1-5	Phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ		445,58	Năm 2015	
12	Dự án trồng Hoa Anh đào và du lịch sinh thái Pá Khoang Điện Biên	Công ty Cổ phần Hoa Anh Đào Trần Lệ	Hồ Pá Khoang, xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ	7,8 ha	14	Năm 2020	
13	Nâng cấp đường vào Khu tích Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ ở Mường Phăng		Xã Tà Lèng, xã Pá Khoang, xã Mường Phăng, thành	Đường giao thông; Ki ô; nhà nghỉ dừng chân; sân bê tông, kè đá; cổng, tường	141.800 Quyết định số 2192/QĐ- (BVHTTDL ngày 25/6/2015		2016- 2021

		Ban Thực hiện Dự án du lịch tỉnh Điện Biên	phố Điện Biên Phủ	rào, bậc lên xuống, rãnh thoát nước, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		
14	Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Điện Biên Phủ		Phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	Khởi nhà chính; ki ốt; khu vệ sinh công cộng; nhà bảo vệ kết hợp cổng chào; sân lát gạch; hàng rào và các hạng mục hạ tầng khác	38.200 (Quyết định số 2192/QĐ- BVHTTDL ngày 25/6/2015 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)		2016- 2021

Biểu số 04**KINH PHÍ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH ĐIỆN BIÊN GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ NĂM 2021***(Kèm theo Báo cáo số 44/BC-ĐGS, ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Kinh phí	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Giai đoạn 2016-2020	Năm 2021
	Ngân sách nhà nước	3.920	11.700	8.580	6.720	3.540	214.460	4.550
I	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ	0	6.280	3.760	1.000	800	191.840	0
1	Dự án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa	0	6.280	3.760	1.000	800	11.840	
	<i>Trong đó:</i>							
	+ Bảo tồn và phát huy bản truyền thống dân tộc Khơ Mú tại bản Kéo xã Pá Khoang		2.240	2.760			5.000	
	+ Phục dựng, bảo tồn Lễ hội nhảy lửa dân tộc Dao			200	200		400	
	+ Tu bổ, tôn tạo di tích cấp Quốc gia		1.800	800	800	600	4.000	
	+ Bảo tồn và phát huy bản truyền thống dân tộc Khơ Mú tại bản Kéo, xã Pá Khoang		2.240				2.240	
	+ Bảo tồn lễ mừng cơm mới dân tộc Lào tỉnh Điện Biên					200	200	
2	Nâng cấp đường vào Khu di tích Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ ở Mường Phăng						141.800	
3	Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Điện Biên Phủ						38.200	
II	Nguồn ngân sách địa phương	3.920	5.420	4.820	5.720	2.740	22.620	4.550
1	Quản lý Nhà nước về du lịch	70	70	70	70	100	380	100

2	Hoạt động tuyên truyền, xúc tiến du lịch	500	1.400	1.500	1.500	1.000	5.900	2.200
3	Tổ chức Lễ hội Hoa Ban	2.850	2.200	2.200	4.000		11.250	
4	Bảo dưỡng tượng đài công viên chiến thắng Mường Phăng	500					500	
5	Lắp biển chỉ dẫn đến các điểm di tích		1.200	400			1.600	
6	Sửa lán Mường Phăng		150	150	150	150	600	150
7	Sửa chữa một số hạng mục sân hành lễ Tượng đài chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ		400				400	
8	Sự kiện Hoa Anh Đào - Pá Khoang			500			500	
9	Cải tạo, sửa chữa khu thờ tự Đại tướng Võ Nguyên Giáp					1.490	1.490	
10	Sơ đồ chỉ dẫn Sở chỉ huy Chiến dịch ĐBP						0	100
11	Bảo tồn và phát huy bản truyền thống dân tộc Khơ Mú tại bản Kéo, xã Pá Khoang						0	2.000
III	Xã hội hoá	0	0	0	665	0	665	453
1	Tổ chức Lễ hội Hoa Ban				665		665	453

Biểu số 05**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Báo cáo số *M/BC-ĐGS*, ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh)

I. KIẾN NGHỊ CHUNG

1. Bố trí nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, các thiết chế văn hóa cơ sở cho các địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi phục vụ phát triển và khai thác du lịch. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch. Hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối giữa các xã với huyện, giữa huyện với các huyện khác.

2. Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, tập trung đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý ngành nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ. Mở các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBCCV làm công tác du lịch các cấp, đặc biệt là đào tạo các kỹ năng cần thiết cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng, nhất là người dân tộc thiểu số.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường các hoạt động tuyên truyền quảng bá, kêu gọi các nhà đầu tư để thành lập các tuyến, các khu, các điểm du lịch trên địa bàn.

II. KIẾN NGHỊ CỤ THỂ**1. Huyện Tủa Chùa**

- Hỗ trợ Tủa Chùa trong việc kêu gọi các nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch; Công tác quảng bá trên các phương tiện thông tin của Tổng cục Du lịch. Tạo điều kiện cho huyện Tủa Chùa được tham gia các chương trình, sự kiện xúc tiến du lịch lớn trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ mời gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến khảo sát và đầu tư các dự án phát triển du lịch tại huyện Tủa Chùa; Hỗ trợ tư vấn, thiết kế các mô hình du lịch cộng đồng, điểm dừng chân, trang trí chợ đêm, hệ thống chiếu sáng hang động Khó Chua La, xã Xá Nhè.

- Ưu tiên cho huyện Tủa Chùa được hưởng một số cơ chế đặc thù trên các lĩnh vực như giao thông, cơ sở hạ tầng, đất đai, chính sách thuế, tài chính nhằm thu hút đầu tư phát triển du lịch; Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ thôn, bản, gia đình làm du lịch cộng đồng.

- Hàng năm có Kế hoạch, cấp kinh phí để trùng tu, tôn tạo di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện.

- Giao diện tích đất tại khu vực hồ Tông Lệnh (Thị trấn Tủa Chùa) về cho huyện Tủa Chùa quản lý để quy hoạch khu du lịch sinh thái (hiện tại Công ty cổ phần giống nông nghiệp tỉnh Điện Biên đang quản lý nhưng chưa sử dụng).

2. Huyện Tuần Giáo

- Đầu tư xây dựng các di tích lịch sử nằm trong cụm di tích cấp Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ có trên địa bàn như: Đèo Pha Đin, Hang Thẩm Púa.

- Bổ sung kinh phí đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng tại các điểm di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện.

3. Huyện Mường Ảng

- Xây dựng tour, tuyến kết nối các điểm du lịch của các huyện, thị xã, thành phố vào bản đồ du lịch chung của tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng các Bản văn hóa du lịch phục vụ nhu cầu của khách du lịch trong việc tìm hiểu các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc, thưởng thức văn hóa văn nghệ, ẩm thực và trải nghiệm dịch vụ lưu trú tại nhà dân.

4. Huyện Điện Biên

- Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở các lớp tập huấn về du lịch cho các viên chức phụ trách lĩnh vực du lịch ở huyện và các quản lý nhà hàng tại các bản văn hóa du lịch cộng đồng về kỹ năng, chính sách pháp luật về hoạt động quản lý du lịch.

- Bổ sung kinh phí, trùng tu, tôn tạo di tích và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện.

5. Huyện Mường Chà

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm kêu gọi các nhà đầu tư phát triển du lịch sinh thái danh lam, thắng cảnh, du lịch trải nghiệm lòng hồ thủy điện Trung Thu, hang động cấp quốc gia, di chỉ khảo cổ học tại xã Pa Ham, huyện Mường Chà trong danh mục về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm lập hồ sơ xếp hạng di tích di chỉ khảo cổ hang Thẩm Tâu, xã Pa Ham, hang Tà Chớ, xã Hừa Ngài trình cấp có thẩm quyền công nhận; tiếp tục dự án nghiên cứu và phát huy giá trị di tích.

6. Huyện Mường Nhé

- Đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ đối với các đội văn nghệ thôn, bản, tổ dân cư, người am hiểu các phong tục tập quán, văn hóa truyền thống các dân tộc, nhất là dân tộc Si La.

- Tổ chức các sự kiện du lịch như ra mắt giới thiệu sản phẩm du lịch mới ở trong và ngoài tỉnh, tổ chức các lễ hội của các dân tộc như dân tộc Hà Nhì, Si La, hội thảo, chương trình khảo sát du lịch.

7. Thị xã Mường Lay

- Đề nghị tỉnh sớm triển khai thực hiện Dự án xây dựng Khu thờ tự Phật giáo trên địa bàn thị xã.

- Hỗ trợ kinh phí để thị xã đầu tư cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị phục vụ phát triển du lịch và hỗ trợ Nhân dân xây dựng du lịch cộng đồng gắn với tiềm năng, thế mạnh của thị xã.

- Bổ sung vào quy hoạch của tỉnh các dự án phát triển điện gió, thủy điện tích năng gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức Lễ hội Đua thuyền đuôi Én thị xã Mường Lay ở quy mô cấp tỉnh vào các năm chẵn. Bổ sung Lễ hội đua thuyền đuôi Én vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia; Hang Bản Bắc là di tích danh lam thắng cảnh cấp quốc gia.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về chuyên môn; mở các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho công chức, tổ chức, cá nhân... về nghiệp vụ du lịch; Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ của Sở phối hợp với UBND thị xã khảo sát, lập hồ sơ đề nghị công nhận:

+ Lễ hội Đua thuyền đuôi én thị xã Mường Lay là di sản văn hóa phi vật thể.

+ Nhà sàn truyền thống của đồng bào dân tộc Thái ngành Thái trắng là di sản văn hóa.

+ Xếp hạng Hang Bản Bắc là di tích danh lam thắng cảnh.

- Sớm tham mưu để triển khai đầu tư, xây dựng các điểm, tuyến du lịch đã khảo sát như: Các địa điểm dừng chân, địa điểm có khả năng phát triển Dù lượn...

8. Thành phố Điện Biên Phủ

- Đề nghị tỉnh quan tâm đến các chính sách tạo cơ chế thu hút sự đầu tư của các tổ chức, cá nhân vào phát triển du lịch như: Đầu tư các khu vui chơi, giải trí, các điểm tham quan, mua sắm..., để thu hút khách du lịch đến địa bàn.

- Có chính sách bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc, phục vụ phát triển du lịch. Ưu tiên bố trí kinh phí bảo tồn văn hóa vật thể, phi vật thể, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tại các bản du lịch trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội chợ về xúc tiến đầu tư phát triển du lịch và triển khai thực hiện các dự án Nâng cấp mở rộng sân bay Điện Biên Phủ và trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử.